

Bản án số: 49/2025/HS-ST

Ngày 23 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Liên

Ông Lý Chí Sung

- Th ký phiên tòa: Ông Lý Văn Thắng – Th ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2025 Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2025/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2025/QĐXXST-HS ngày 10/4/2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Th**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 02/8/1979, tại tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký HKTT: Bản M, xã T, huyện U, tỉnh Lai Châu; Nơi tạm trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản S, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông Lò Văn P (đã chết) và con bà Phan Thị M (sinh năm 1954); Vợ: Vùi Thị T, sinh năm 1980; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại Bản án số 107/2005/HSST ngày 03/11/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lò Văn Th 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và buộc Th phải chịu 50.000 đồng án phí HSST. Ngày 19/01/2011 Lò Văn Th chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí nên đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ sở quản lý tạm giữ, tạm giam khu vực thành phố thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Châu A D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2024, Lò Văn Th đang một mình đi bộ tại đường dân sinh thuộc bản T, xã T, thành phố C, tỉnh Lai Châu thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch, Th thấy giống người nghiện ma túy nên đã nhờ người này mua hộ ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Qua trao đổi người đàn ông nói trên đã mua hộ Th 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng với giá 99.000 đồng. Trên đường về nhà tại bản T, xã T, thành phố C, Th lấy một ít Heroine từ gói Heroine mua được và sử dụng hết bằng hình thức hít. Sử dụng Heroine xong, Th gói số Heroine còn lại như cũ và cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi về nhà tại bản bản T, xã T, thành phố C.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, khi Th đang một mình ở nhà thì Châu A D đến nhà Th hỏi mua 100.000 đồng Heroine, Th đồng ý. Th nhận 100.000 đồng của D rồi lấy gói Heroine cất giấu trong túi áo khoác bên phải ra chia thành hai phần, một phần Th xé mảnh nilon màu trắng gói lại bán cho D, phần còn lại Th gói lại như cũ và tiếp tục cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải. Sau khi mua được Heroine thì D đi về và đã sử dụng hết số Heroine mua được, còn Th lấy số tiền 100.000 đồng bán Heroine cho D đi tiêu xài cá nhân hết.

Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang ở nhà thì tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Lai Châu đến nhà Th để kiểm tra. Khi phát hiện tổ công tác, do sợ hãi nên Th đã làm rơi một số cục Heroine nhỏ (*từ gói Heroine trong túi áo*) xuống nền nhà lát gỗ ngay tại vị trí Th đứng. Quá trình làm việc Th thừa nhận tàng trữ 01 gói Heroine trong túi áo khoác bên phải đang mặc và tự giác nhặt số Heroine rơi dưới nền nhà giao nộp lại cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th cùng vật chứng là 01 gói Heroine của Th cất giấu trong túi áo khoác và số Heroine Th nhặt dưới nền nhà lên giao nộp.

Tại bản Kết luận giám định số 10/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1 và M2) gửi giám định là ma túy; loại Heroine; có tổng khối lượng là 0,3201 gam.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Bị cáo Lò Văn Th khai nhận nguồn gốc số Heroine bán cho Châu A D và 0,3201 gam Heroine bị thu giữ trong quá trình bắt quả tang là bị cáo nhờ một người đàn ông dân tộc Mông mua hộ. Do bị cáo Th không biết nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Châu A D: Ngày 06/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với D là đúng theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 20/CT - VKSTP ngày 26/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lò Văn Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 15/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,3201 gam Heroine, Cơ quan điều tra đã gửi giám định hết không hoàn lại mẫu vật nên không đề xuất xem xét giải quyết

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng thu giữ của Lò Văn Th.

Truy thu số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo Lò Văn Th để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn Th không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Lời nói sau cùng: bị cáo Lò Văn Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, tại nhà của Lò Văn Th thuộc bản San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Lò Văn Th đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Châu A D với giá 100.000 đồng. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Lò Văn Th đang ở nhà thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Lai Châu phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,3201 gam Heroine để sử dụng và bán kiếm lời.

Bị cáo Lò Văn Th là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất

ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng nhằm mục đích tư lợi cá nhân và để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy: Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn Th đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Điều luật quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Th đã 01 lần bị Tòa án xét xử và phải đi chấp hành án, chịu sự giáo dục nghiêm khắc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,3201 gam Heroine thu giữ của Lò Văn Th Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, nên Hội đồng xét xử không xem xét;

Đối với 01 túi zip màu trắng bảo quản vật chứng do Th giao nộp khi bắt quả tang đưa vào hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng dùng để gói Heroine thu giữ của Lò Văn Th là công cụ phạm tội, vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo bán ma túy cho Châu A D được 100.000 đồng, số tiền này là do bị cáo phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu đối với bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự.

[7] Quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng của Lò Văn Th.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 27/3/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu với Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

[4]. Về biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo Lò Văn Th để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo toàn bộ bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở quản lý tạm giữ, tạm giam khu vực thành phố, thuộc trại Tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh